

Số: 482 /QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày 12 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Chương trình
thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Quyết định 217/QĐ-TTg ngày 13/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 698/QĐ-UBND ngày 28/4/2017 của UBND tỉnh ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Nghị quyết số 46/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 457/STC-TTtr ngày 12/3/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

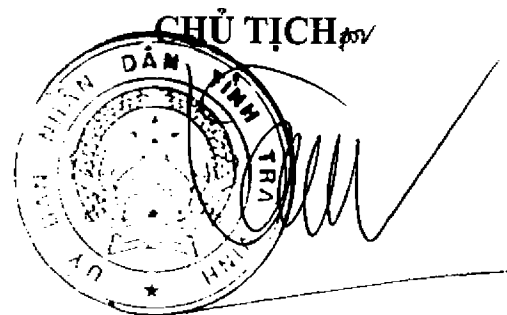
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban ngành, đoàn thể, Giám đốc các Doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính (b/c);
- TTTU; TTHĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

CHỦ TỊCH


Đông Văn Lâm

CHƯƠNG TRÌNH

Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018

*(Kèm theo Quyết định số: 482 /QĐ-UBND ngày 12 /3/2018
của Chủ tịch UBND tỉnh)*

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LẮNG PHÍ NĂM 2018.

1. Mục tiêu:

Mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây gọi tắt là THPTK, CLP) năm 2018 là tiếp tục đẩy mạnh công tác THPTK, CLP trong mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế xã hội; thực hiện có trọng tâm, trọng điểm để tạo chuyển biến rõ rệt trong công tác THPTK, CLP với những kết quả cụ thể; tập trung xây dựng các giải pháp nâng cao hiệu quả THPTK, CLP nhằm phát huy cao nhất mọi nguồn lực để thực hiện các mục tiêu tăng trưởng, phát triển kinh tế, ổn định đời sống của nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội.

2. Yêu cầu:

- Đẩy mạnh việc thực hiện THPTK, CLP trong năm 2018, thông qua thực hiện tốt các biện pháp tiết kiệm để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 theo tinh thần Nghị quyết số 46/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh.

- THPTK, CLP phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước; đồng thời phải xác định THPTK, CLP là nhiệm vụ trọng tâm của các cấp, các ngành, các địa phương với các mục tiêu, chỉ tiêu THPTK, CLP và kế hoạch thực hiện cụ thể, phù hợp với từng Sở, ngành, địa phương; gắn với trách nhiệm người đứng đầu và phải được thực hiện đồng bộ, toàn diện, gắn kết giữa các ngành, lĩnh vực.

- THPTK, CLP phải tiến hành đồng bộ với các hoạt động phòng, chống tham nhũng, thanh tra, kiểm tra, cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- THPTK, CLP phải được tiến hành thường xuyên, liên tục ở mọi lúc, mọi nơi với sự tham gia của tất cả cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

3. Nhiệm vụ trọng tâm:

- Tiếp tục thực hiện Đề án tổng thể cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Thực hiện chống lãng phí trong sử dụng các nguồn lực của tỉnh, tài nguyên

thiên nhiên để góp phần đưa tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) tăng 12% so với năm 2017.

- Siết chặt kỷ luật tài chính - ngân sách, thực hiện dự toán ngân sách nhà nước đúng quy định của pháp luật; tạo sự chuyển biến rõ rệt trong chống thất thu, nợ đọng thuế. Kiểm soát chặt chẽ chi ngân sách nhà nước; điều hành chi ngân sách nhà nước theo dự toán được giao. Thực hiện nghiêm kế hoạch tài chính - ngân sách 03 năm của từng Sở, ngành và địa phương. Chỉ ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách nhà nước khi thật sự cần thiết và có nguồn bảo đảm. Quản lý chặt chẽ và hạn chế tối đa việc ứng trước dự toán ngân sách nhà nước và chi chuyển nguồn sang năm sau. Các Sở, ngành, địa phương thường xuyên rà soát các chế độ, chính sách để trình cấp có thẩm quyền bãi bỏ các chính sách không còn phù hợp.

- Tăng cường quản lý và sử dụng vốn vay. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc vay, sử dụng vốn vay và trả nợ, nhất là đối với các khoản vay mới.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công.

- Thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017. Chống lãng phí trong mua sắm tài sản công thông qua việc triển khai đồng bộ, có hiệu quả phương thức mua sắm tập trung.

- Tăng cường huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển; phấn đấu huy động tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội khoảng 22.000 tỷ đồng, chiếm 47,2% GRDP.

- Tiếp tục thực hiện cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, cải cách thủ tục hành chính, giảm chi phí cho doanh nghiệp nhằm tạo môi trường thuận lợi nhất thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển. Thực hiện tinh giản biên chế hành chính trên cơ sở nâng cao hiệu suất, hiệu quả làm việc trong cơ quan nhà nước.

- Chống lãng phí trong sử dụng tài nguyên thiên nhiên, trong xử lý ô nhiễm môi trường thông qua việc thực hiện tốt các quy hoạch, kế hoạch về sử dụng đất; khai thác, sử dụng tài nguyên một cách hợp lý và bền vững, triển khai và thực hiện quy hoạch tài nguyên nước một cách chặt chẽ và có hiệu quả; quy hoạch thăm dò khai thác cát, đất sét đúng quy định để đảm bảo phát triển kinh tế xã hội tỉnh, từng bước đưa công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản đi vào nề nếp; tỷ lệ chất thải nguy hại được xử lý đạt 98,5%; tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%; tỷ lệ che phủ rừng đạt 4,1% diện tích tự nhiên (55% diện tích quy hoạch).

- Triển khai quyết liệt công tác sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập, cổ phần hóa các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện theo quy định; nâng cao năng lực quản trị của đơn vị sự nghiệp công lập. Tiếp tục đẩy mạnh giao quyền tự chủ cho đơn vị sự nghiệp, giảm mạnh chi ngân sách nhà nước cho khu vực này và đẩy mạnh xã hội hóa các dịch vụ công, đồng thời tạo cơ chế thuận lợi để các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ về tài chính.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, định mức, chế độ làm cơ sở cho THPT, CLP.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật THPT, CLP, Chương trình tổng thể của Chính phủ về THPT, CLP nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tạo sự chuyển biến thực sự trong công tác THPT, CLP. Đồng thời, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và có biện pháp xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về THPT, CLP; công khai kết quả thanh tra, kiểm tra và kết quả xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM TRONG CÁC LĨNH VỰC.

THPT, CLP được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THPT, CLP, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước:

Năm 2018, tiếp tục thực hiện chỉ tiêu tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương. Các đơn vị dự toán thuộc ngân sách tỉnh và ngân sách cấp huyện, thành phố, thị xã phải phân đầu thực hiện:

a) Tiết kiệm tối thiểu 12% chi hội nghị, hội thảo, tọa đàm, họp, chi tiếp khách, khánh tiết, tổ chức lễ kỷ niệm. Hạn chế bố trí kinh phí đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài.

b) Tiết kiệm 15% chi đoàn ra, đoàn vào so với dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Không bố trí chi đoàn ra trong chi thường xuyên các Chương trình mục tiêu quốc gia. Không tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, khánh thành các công trình XDDB, trừ các công trình quan trọng quốc gia; công trình có giá trị lớn, có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của địa phương.

c) Tiết kiệm triệt để trong quản lý, sử dụng kinh phí của đề tài nghiên cứu khoa học, không đề xuất, phê duyệt các đề tài nghiên cứu khoa học có nội dung trùng lặp, thiếu tính khả thi, chưa xác định được nguồn kinh phí thực hiện. Từng bước chuyển việc bố trí kinh phí hoạt động thường xuyên sang thực hiện phương thức Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ nghiên cứu; thực hiện cơ chế khoán kinh phí theo kết quả đầu ra.

d) Sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo. Khuyến khích xã hội hóa đầu tư phát triển trường chất lượng cao ở tất cả các cấp học.

đ) Tăng cường huy động các nguồn đầu tư của xã hội cho y tế gắn với lộ trình điều chỉnh giá, phí dịch vụ y tế; giám sát, nâng cao hiệu quả trong việc mua sắm trang thiết bị và thuốc, vật tư y tế; gắn việc điều chỉnh giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh với lộ trình BHYT toàn dân.

e) Đẩy mạnh đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập; tăng quyền tự chủ và thúc đẩy xã hội hóa các đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Kế hoạch số 72-KH/TU ngày 08/01/2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương

Đảng (khóa XII) “*về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập*”, đến năm 2021 phấn đấu toàn tỉnh giảm ít nhất 10% đơn vị sự nghiệp công lập; giảm tối thiểu 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách Nhà nước so với số biên chế được giao của năm 2015; cơ bản chấm dứt số hợp đồng lao động không đúng quy định trong các đơn vị sự nghiệp công lập (*trừ các đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo tự chủ tài chính*); phấn đấu có 10% đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính, giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2011-2015; hoàn thành cơ bản việc chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác có đủ điều kiện thành công ty cổ phần (*trừ các bệnh viện và trường học*); hoàn thành lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công (tính đủ tiền lương, chi phí trực tiếp, chi phí quản lý và khấu hao tài sản) đối với một số lĩnh vực cơ bản như: Y tế, giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp; hoàn thành cơ bản các dịch vụ công có định mức kinh tế - kỹ thuật.

f) Từng bước thực hiện đổi mới phương thức quản lý ngân sách nhà nước theo kết quả thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước năm 2015 để nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công:

a) Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công, Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020 và năm 2018, bảo đảm quản lý tập trung, thống nhất, phù hợp với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, khả năng cân đối vốn đầu tư từ ngân sách và tăng cường thu hút các nguồn vốn đầu tư xã hội.

b) Đẩy nhanh tốc độ thực hiện và giải ngân ngay từ những tháng đầu năm. Xử lý nghiêm các tổ chức và cá nhân vi phạm trong việc thực hiện kế hoạch đầu tư công gây thất thoát, lãng phí nguồn lực của nhà nước.

c) Thực hiện tiết kiệm từ chủ trương đầu tư, chỉ quyết định chủ trương đầu tư các dự án có hiệu quả và phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công. Tiến hành rà soát, cắt giảm, tạm dừng các hạng mục công trình chưa thực sự cần thiết hoặc hiệu quả đầu tư thấp.

d) Tăng cường công tác rà soát, đảm bảo 100% các công trình, dự án bố trí trong kế hoạch đầu tư công phải có đầy đủ các thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công. Việc phân bổ vốn đầu tư công đảm bảo tuân thủ nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công và thứ tự ưu tiên theo quy định.

đ) Chống lãng phí, nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án để phấn đấu tiết kiệm từ 10% tổng mức đầu tư.

e) Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của nhà nước đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả. Tăng cường công tác quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước, xử lý dứt điểm tình trạng tồn đọng quyết toán, thực hiện nghiêm các chế tài xử lý vi phạm trong công tác quyết toán các dự án hoàn thành.

f) Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, đánh giá đối với 100% kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư công được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn.

3. Trong quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia và các Chương trình mục tiêu:

a) Triển khai thực hiện có hiệu quả 02 Chương trình mục tiêu quốc gia: Xây dựng nông thôn mới và Giảm nghèo bền vững đã được phê duyệt, trong đó ưu tiên nguồn lực phát triển các vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn.

b) Quản lý và sử dụng vốn của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo đúng đối tượng, đảm bảo tiên độ, tiết kiệm, hiệu quả.

4. Trong quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ, tài sản công:

a) Tiếp tục triển khai Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác hợp lý nguồn lực từ tài sản công.

b) Đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ giao cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả và bảo đảm thực hành tiết kiệm; thực hiện nâng cao hiệu suất sử dụng nhà công vụ; thu hồi 100% nhà công vụ sử dụng không đúng mục đích, không đúng đối tượng, đối tượng hết thời gian sử dụng nhà công vụ theo quy định.

c) Thực hiện nghiêm Chi thị số 27/CT-TTg ngày 25/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý các trụ sở, các cơ sở hoạt động sự nghiệp; đẩy nhanh tiến độ phê duyệt và tổ chức thực hiện phương án sắp xếp, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước, kiên quyết thu hồi diện tích nhà, đất sử dụng cho thuê, cho mượn, liên doanh, liên kết không đúng quy định và trụ sở cũ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được đầu tư xây dựng trụ sở mới.

d) Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả. Hạn chế mua sắm xe ô tô (trừ xe ô tô chuyên dùng) và trang bị đặc tiền; đẩy nhanh thực hiện cơ chế khoán xe công, đảm bảo mục tiêu phấn đấu đến năm 2020 giảm khoảng 30-50% số lượng xe ô tô phục vụ công tác chung đang được trang bị cho các Sở, ngành, địa phương. Tài sản sau khi mua sắm phải hạch toán, báo cáo và quản lý, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

đ) Thực hiện xử lý tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước sau khi dự án kết thúc đúng thời hạn theo quy định.

5. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên:

a) Quản lý, sử dụng đất đai hợp lý và hiệu quả theo các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đã được phê duyệt; tăng cường thanh tra, kiểm tra việc quản lý sử dụng đất công, đất bãi bồi, đất xây dựng. Xử lý dứt điểm công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và công

tác cấp đổi giấy chứng nhận. Quản lý chặt chẽ và khai thác hiệu quả nguồn cát sông và quan tâm bảo vệ nguồn nước ngầm; đồng thời kiên quyết và xử lý nghiêm các vi phạm. Đề cao ý thức, trách nhiệm về bảo vệ môi trường; nâng cao vai trò quản lý Nhà nước về tài nguyên, môi trường. Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 28/12/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 11/01/2017 của UBND tỉnh gắn với Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ.

b) Tăng cường bảo vệ và phát triển rừng, nhất là rừng phòng hộ ven biển, để tỷ lệ che phủ rừng đến cuối năm 2018 đạt 4,1% diện tích tự nhiên.

c) Tăng cường áp dụng công nghệ tiên tiến và sử dụng năng lượng tái tạo và các nguyên, vật liệu mới, thân thiện với môi trường.

d) Xử lý triệt để các cơ sở sử dụng lãng phí năng lượng, tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về thăm dò, khai thác tài nguyên.

đ) Đẩy mạnh việc điều tra, đánh giá tiềm năng, trữ lượng, chất lượng, hoàn thiện quy hoạch và tăng cường quản lý, giám sát, sử dụng hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm các nguồn tài nguyên. Việc khai thác mới tài nguyên, khoáng sản phải thực hiện đấu thầu công khai, minh bạch.

e) Tăng cường bảo vệ nguồn nước, đặc biệt là tài nguyên nước dưới đất và bảo vệ hệ sinh thái thủy sinh; bảo đảm tính bền vững, hiệu quả trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước; thực hiện các biện pháp cụ thể quản lý, bảo vệ và phát triển bền vững tài nguyên nước.

6. Trong thành lập các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách:

Thực hiện rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách để trên cơ sở đó quyết định dừng hoạt động hoặc cơ cấu lại đảm bảo đúng theo Luật ngân sách nhà nước năm 2015 và Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 27/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý đối với các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.

7. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của nhà nước tại doanh nghiệp:

a) Thực hiện triệt để tiết kiệm năng lượng, vật tư, chi phí đầu vào; ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh của hàng hóa, tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh. Đối với các doanh nghiệp nhà nước, phải đăng ký và thực hiện tiết giảm chi phí quản lý (từ 5% trở lên so với kế hoạch), trong đó, tiết giảm tối đa chi phí quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại, hoa hồng môi giới, chi tiếp tân, khánh tiết, hội nghị, chi chiết khấu thanh toán, chi phí năng lượng.

b) Ứng dụng khoa học công nghệ mới vào sản xuất và nâng cao hiệu quả giám sát tài chính doanh nghiệp nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

8. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động:

a) Quản lý chặt chẽ số lượng biên chế công chức, biên chế sự nghiệp. Chấm dứt việc tự phê duyệt và giao biên chế vượt quá số đã được cấp có thẩm quyền giao; có kế hoạch và giải pháp để giải quyết dứt điểm số biên chế vượt quá số biên chế được giao. Các cơ quan, đơn vị chưa sử dụng hết số biên chế được giao phải xem xét, cắt giảm phù hợp. Trong năm 2018, giảm 1,7% biên chế công chức so với số giao năm 2015; giảm tối thiểu 2,5% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với số giao năm 2015. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị chỉ tuyển dụng số cán bộ, công chức, viên chức mới không quá 50% số biên chế cán bộ, công chức, viên chức đã thực hiện tinh giản biên chế, đã giải quyết chế độ nghỉ hưu hoặc thôi việc theo quy định.

b) Thực hiện khoán hoặc hỗ trợ kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước giao đối với các tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp.

c) Thực hiện quản lý chặt chẽ thời giờ lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng và đảm bảo hiệu quả công việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị.

d) Tổ chức thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2018. Thực hiện các cơ chế, chính sách nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, đơn giản hóa thủ tục hành chính.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM.

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THTK, CLP tại các Sở, ban ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố; Công ty TNHH MTV có vốn nhà nước do tỉnh quản lý:

Căn cứ Chương trình về THTK, CLP của Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc các Công ty TNHH MTV có vốn nhà nước do tỉnh quản lý trong phạm vi quản lý của mình, có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm của năm 2018; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm cho từng lĩnh vực; đôn đốc việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm gắn với công tác kiểm tra thường xuyên; đưa kết quả THTK, CLP là tiêu chí để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong THTK, CLP:

Tiếp tục thông tin, phổ biến pháp luật về THTK, CLP và các chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THTK, CLP thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, hội nghị, tập huấn để tuyên truyền, giáo dục sâu rộng đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THTK, CLP. Qua đó nâng cao ý thức trách nhiệm, tạo sự đồng thuận, thống nhất

cao về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành và mỗi cán bộ, công chức, viên chức đặc biệt là của người đứng đầu trong THPTK, CLP.

Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THPTK, CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin chống lãng phí. Nêu cao tinh thần trách nhiệm và vai trò của các cơ quan truyền thông, báo chí trong công tác tuyên truyền về THPTK, CLP.

3. Tăng cường công tác tổ chức THPTK, CLP trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau:

a) Tổ chức điều hành dự toán ngân sách nhà nước chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách. Tiếp tục cải cách công tác kiểm soát chi ngân sách nhà nước theo hướng thống nhất quy trình, tập trung đầu mối kiểm soát và thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước (bao gồm chi thường xuyên và chi đầu tư) gắn với việc phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn của các đơn vị liên quan (cơ quan tài chính, Kho bạc Nhà nước, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước); đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm soát chi, quản lý thu ngân sách nhà nước. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, thực hiện công khai, minh bạch, đề cao trách nhiệm giải trình về ngân sách nhà nước.

b) Tổ chức triển khai thực hiện tốt các quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tăng cường vai trò của cơ quan quản lý nhà nước ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư, khắc phục tình trạng chuẩn bị sơ sài và quyết định đầu tư một cách cảm tính, hình thức, gây lãng phí, thất thoát, kém hiệu quả. Trong thẩm định trình cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, phải thẩm định làm rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn cho từng chương trình, dự án cụ thể; đảm bảo dự án được phê duyệt có đủ nguồn lực tài chính để thực hiện.

Tổng hợp các vướng mắc trong triển khai Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Tiếp tục rà soát thủ tục giải ngân và các quy định của pháp luật liên quan đến xây dựng, các thủ tục về thẩm định, thẩm tra, cấp giấy phép,... có vướng mắc, cần tiếp tục được sửa đổi, bổ sung, báo cáo cấp thẩm quyền xem xét, quyết định.

Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác quyết toán các dự án đầu tư ở huyện, xã nhằm nâng cao tiến độ và chất lượng công tác thanh quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước, góp phần bảo vệ lợi ích hợp pháp của nhà thầu và hạn chế thất thoát ngân sách nhà nước.

c) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

d) Đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng lực quản trị đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công, đáp ứng yêu cầu của xã hội.

d) Tăng cường thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ; thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.

e) Doanh nghiệp nhà nước thực hiện nghiêm túc quy định về minh bạch, công khai thông tin hoạt động. Tăng cường công tác quản lý, giám sát, kiểm tra, thanh tra đối với hoạt động của doanh nghiệp nhà nước. Xử lý đối với lãnh đạo doanh nghiệp nhà nước không nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ được giao trong quản lý, điều hành doanh nghiệp.

4. Tăng cường thực hiện công khai, nâng cao hiệu quả giám sát THTK, CLP:

a) Các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các Công ty có vốn nhà nước do tỉnh quản lý chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của mình thực hiện các quy định về công khai minh bạch để tạo điều kiện cho việc kiểm tra, thanh tra, giám sát THTK, CLP.

b) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước phải thực hiện công khai theo đúng quy định của pháp luật, tập trung thực hiện công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định. Khuyến khích thực hiện hình thức công khai trên trang thông tin điện tử nhằm nâng cao hiệu quả và tiết kiệm ngân sách (trừ những nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật).

c) Phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể trong cơ quan đề kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm về THTK, CLP. Đẩy mạnh giám sát đầu tư cộng đồng thông qua việc nâng cao hiệu quả của Ban Giám sát đầu tư cộng đồng theo quy định của Thủ tướng Chính phủ; tăng cường vai trò của người dân trong việc theo dõi, đánh giá việc chấp hành các quy định về quản lý đầu tư.

d) Thực hiện công khai hành vi lãng phí, kết quả xử lý hành vi lãng phí.

5. Thường xuyên kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP:

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về các lĩnh vực liên quan đến THTK, CLP. Các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các Công ty có vốn nhà nước do tỉnh quản lý xây dựng kế hoạch kiểm tra cụ thể liên quan đến THTK, CLP, trong đó:

a) Xây dựng kế hoạch và tập trung tổ chức kiểm tra, thanh tra một số nội dung, lĩnh vực, công trình trọng điểm, cụ thể cần tập trung vào các lĩnh vực sau:

- Tổ chức thực hiện các Đề án, Chương trình có nguồn từ ngân sách nhà nước.

- Quản lý, sử dụng đất đai; tài nguyên thiên nhiên.

- Tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư công.
- Quản lý, sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học.

b) Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra theo chức năng, nhiệm vụ được giao tại đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị cấp dưới trực thuộc.

c) Đối với những vi phạm được phát hiện trong công tác thanh tra, kiểm tra, thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra lãng phí.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; gắn kết THTK, CLP với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong THTK, CLP:

a) Đẩy mạnh cải cách hành chính: Các cơ quan đơn vị tiếp tục thực hiện cải cách hành chính theo Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ và Quyết định số 1370/QĐ-UBND ngày 04/7/2016 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020 và Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm của UBND tỉnh.

b) Các Sở, ban, ngành tỉnh và địa phương triển khai có hiệu quả về THTK, CLP gắn với công tác phòng chống tham nhũng; đặc biệt chú trọng đề ra các biện pháp cụ thể để siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, tăng cường tính công khai, minh bạch, trách nhiệm trong hoạt động công vụ.

c) Tăng cường phối hợp triển khai việc THTK, CLP giữa các Sở, ngành, địa phương; phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể để thực hiện có hiệu quả công tác THTK, CLP. Ngoài ra, cần tăng cường phối hợp giữa các cơ quan nhà nước với các cơ quan truyền thông, báo chí để đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền về THTK, CLP trong đó tập trung giới thiệu những điển hình trong tổ chức THTK, CLP; phản ánh tình trạng lãng phí nhằm kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm về THTK, CLP.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; Giám đốc các Doanh nghiệp nhà nước thuộc thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, căn cứ Chương trình về THTK, CLP năm 2018, và Chương trình THTK, CLP giai đoạn 2016-2020 của tỉnh, trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ban hành Chương trình này, xây dựng và chỉ đạo xây dựng, triển khai thực hiện Chương trình THTK, CLP năm 2018 của cơ quan, đơn vị, địa phương mình và đơn vị trực thuộc. Trong xây dựng Chương trình bên cạnh việc triển khai quán triệt đầy đủ và thực hiện nghiêm túc Chương trình này, cần xác định cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như đề ra các giải pháp để thực hiện tốt các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có trách nhiệm kiểm tra, kịp thời làm rõ hành vi lãng phí khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí.

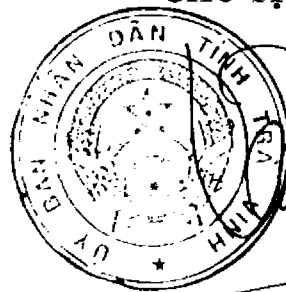
- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP năm 2018; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về THPTK, CLP trong phạm vi quản lý.

- Đẩy mạnh rà soát, trình cơ quan thẩm quyền xem xét, hoàn thiện hệ thống định mức, tiêu chuẩn, chế độ thuộc lĩnh vực do cơ quan, đơn vị mình quản lý làm cơ sở THPTK, CLP; thực hiện công khai trong THPTK, CLP, đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí; nâng cao chất lượng và đổi mới cách thức đánh giá kết quả THPTK, CLP đảm bảo so sánh một cách thực chất và minh bạch kết quả THPTK, CLP giữa các cơ quan, đơn vị góp phần nâng cao hiệu quả công tác này.

- Báo cáo tình hình thực hiện Chương trình THPTK, CLP của tỉnh và Chương trình THPTK, CLP của cơ quan, đơn vị, địa phương, gửi Sở Tài chính tổng hợp trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính và HĐND tỉnh theo quy định (Báo cáo năm, trước ngày **25/01/2019**; báo cáo đột xuất, theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền).

2. Sở Tài chính có trách nhiệm thanh tra, kiểm tra việc triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về THPTK, CLP và Chương trình THPTK, CLP năm 2018 đối với các Sở, ban ngành, đoàn thể, doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Chương trình THPTK, CLP năm 2018 trên địa bàn tỉnh trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính, Hội đồng nhân dân tỉnh đúng thời gian quy định./.

CHỦ TỊCH



Đông Văn Lâm